

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÀ SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HS-ST

Ngày 03 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Bình

Bà Vũ Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2024.

Đối với bị cáo: Thịnh Văn Ch, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2001, tại xã Nga H, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Tây S, xã Nga H, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; căn cước công dân số: 038201023857; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thịnh Văn T, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

* Bị hại: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1976; trú tại: Thôn 7, xã Nga L, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Đã chết).

* Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Văn D: Anh Phạm Xuân T, sinh năm 2000 (Con đẻ của anh D); trú tại: Thôn 7, xã Nga L, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* Người làm chứng: Anh Trần Văn Th, sinh năm 1991; trú tại: Thôn 7, xã Nga L, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút, ngày 26/7/2024, anh Phạm Văn D, sinh năm 1976; trú tại: thôn 7, xã Nga L, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 36H1-0995, chở theo anh Trần Văn Th, sinh năm 1991 (trú cùng thôn 7, xã Nga L) ngồi phía sau đi từ nhà anh Lê Văn Cát (ở cùng thôn 7, xã Nga Liên, huyện Nga Sơn) di chuyển trên tỉnh lộ 524 (theo hướng Nam - Bắc) trở về nhà. Lúc này, Thịnh Văn Ch, sinh năm 2001; trú tại thôn Tây S, xã Nga H, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe mô tô BKS 36G1-448.02 đi từ thôn 7, xã Nga Liên, huyện Nga Sơn (theo hướng Nam - Bắc) về nhà mình. Khi đi đến Km 12+800, đoạn thuộc địa phận thôn 7, xã Nga Liên, huyện Nga Sơn thì nhìn thấy xe mô tô do anh Phạm Văn D điều khiển di chuyển phía trước cùng chiều, đang có dấu hiệu chuyển hướng sang trái. Ch điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe của anh D nhưng do đang di chuyển nhanh, không làm chủ được tay lái, dẫn đến xe mô tô của Ch đâm vào phần hông bên trái phía sau xe mô tô của anh D. Hậu quả hai phương tiện đổ trên mặt đường. Ch, anh D, anh Th đều bị ngã xuống đường, bị thương tích. Sau đó, người đi đường phát hiện đã đưa những người bị nạn đi cấp cứu, tuy nhiên, do thương tích nặng, anh D đã tử vong trước khi đến Bệnh viện.

Anh Trần Văn Th bị thương tích như sau: Đỉnh cằm phải có vết thương xước da, kích thước (02x01)cm; gò má trái có vết xây xước da rỉ máu, kích thước (03x02)cm; cổ chân trái bị sưng nề, bầm tụ máu, kích thước (07x05)cm khiến khớp hạn chế vận động. Anh Th điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Nga Sơn từ ngày 26/7/2024 đến ngày 27/7/2024.

Thịnh Văn Ch bị đa chấn thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Nga Sơn, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa điều trị từ ngày 27/7/2024 đến ngày 09/8/2024 với bệnh chính là gãy thân xương quay; tụ máu ngoài màng cứng bán cầu phải kèm theo vỡ xương sọ và xương mặt, tổn thương nội sọ. Theo Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 27/7/2024 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Thịnh Văn Ch có nồng độ cồn với định lượng ethanol trong máu là 80,9mg/dL (*Tám mươi phẩy chín milligam trên một trăm mililit máu*).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi và khám nghiệm phương tiện liên quan, thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, BKS 36H1-0995, đã qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 36G 1-448.02, đã qua sử dụng.

* Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc thể hiện: Hiện trường không còn nguyên vẹn do quá trình cấp cứu người và di chuyển phương tiện.

- Hiện trường chung: Hiện trường nơi xảy ra vụ Tai nạn giao thông tại ngã 3 giao nhau giữa Tỉnh lộ 524 và đường liên thôn xã Nga Liên, đoạn qua Km

12+800 tỉnh lộ 524, thuộc thôn 7, xã Nga Liên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tỉnh lộ 524 tại nơi xảy ra tai nạn rộng 5,8m, có hướng Nam - Bắc, được trải nhựa bằng phẳng không có vạch kẻ đứt đoạn phân chia đường, hai bên đường là vỉa hè lát gạch đỏ, mỗi bên rộng 2m. Đường liên thôn xã Nga Liên được trải nhựa bằng phẳng, có hướng Đông - Tây, nằm phía tây tỉnh lộ 524, rộng 5m, có lề bê tông phía bắc rộng 1m, lề bê tông phía nam rộng 0,2m. Phía tây bắc ngã ba là nhà hàng Thịnh Linh, phía tây nam ngã ba là nhà ở của gia đình ông Nguyễn Trung Thịnh, phía đông ngã ba là nhà ở của gia đình ông Nguyễn Xuân Hùng.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

+ Lấy góc phía đông bắc nhà ở của gia đình ông Nguyễn Trung Thịnh làm điểm mốc;

+ Lấy mép đường phía tây tỉnh lộ 524 làm chuẩn;

- Hiện trường cụ thể:

+ Vết cà không liên tục nằm trên tỉnh lộ 524 (ký hiệu 1), vết có hình vòng cung ngược chiều kim đồng hồ theo hướng từ nam ra bắc hơi chệch về phía đông, dài 5,1m. Đầu vết cách mốc 0,65m về phía nam, cách mép chuẩn 1,5m về phía đông, cách đường giao nhau giữa mép nam trục đường liên thôn và tỉnh lộ 524 là 0,85m về phía nam. Cuối vết cách mép chuẩn 2,7m về phía đông;

+ Cách đầu vết (1) 2,5m về phía bắc là tổ hợp vết cà không liên tục, song song với nhau (ký hiệu 2) có chiều hướng tây nam - đông bắc, vết nằm trên nền đường diện tích (3,8x0,85)m. Đầu vết cách mốc 1,85m về phía bắc, cách mép chuẩn 2,85m về phía đông. Cuối vết cách mép chuẩn 4,3m;

+ Nằm gần cuối vết (2) và đè lên các vết cà là xe mô tô mang BKS: 36H1-0995 (ký hiệu 3) nằm đổ nghiêng về bên phải, đầu xe quay hướng đông, đuôi xe quay hướng tây. Trục sau xe cách mốc 4,65m về phía bắc, cách mép chuẩn 4m về phía đông. Trục trước xe cách mốc 4,4m về phía bắc, cách mép chuẩn 5m về phía đông;

+ Cách trục trước xe mô tô (3) 2,35m về phía bắc là vết máu loang, bên trên phủ lớp cát (ký hiệu 4) nằm trên nền diện tích (1,6x0,4)m. Đầu phía tây vết cách mốc 6,75m về phía bắc, cách mép chuẩn 4,45m về phía đông;

+ Tổ hợp vết cày, cà không liên tục (ký hiệu 5) có chiều hướng đông nam - tây bắc. Vết dài 7,5m, đầu vết là vết cày rộng 0,1m, cách mốc 4,1m về phía bắc, cách mép chuẩn 1,55m về phía đông. Cuối vết trùng với điểm tiếp xúc của giá đỡ chân phía trước, bên phải xe mô tô BKS: 36G1-448.02 với mặt đường, cách mốc 11,2m về phía bắc, cách mép chuẩn 0,92m về phía tây;

+ Xe mô tô BKS: 36G1-448.02 (ký hiệu 6) nằm đổ nghiêng về bên phải trên vỉa hè phía tây tỉnh lộ 524. Đầu xe quay hướng tây, đuôi xe quay hướng đông. Trục sau xe cách mốc 10,9m về phía bắc, cách mép chuẩn 0,35m về phía tây. Trục trước xe cách mốc 11,3m về phía bắc, cách mép chuẩn 1,45m về phía tây.

Ngày 27/7/2024, Cơ quan CSĐT đã ban hành Quyết định số 325/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa khám nghiệm phương

tiện xe mô tô BKS 36G1-448.02 và xe mô tô BKS 36H1-0995 liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Kết quả như sau:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, BKS 36H1-0995:

+ Mặt sau trên giá đỡ chân trước, bên trái, phần trước cần số có vết tỳ trượt làm mòn, han rỉ, cong vênh kim loại trong diện 12cm x 15cm, vết có chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng cao su, vết cao cách mặt đất 10cm - 21cm;

+ Giá đỡ chân sau bên trái gãy rời khỏi xe. Mặt sau ngoài hộp xích, mặt ngoài khung kim loại định vị giá đỡ chân sau, bên trái, mặt sau ngoài phần sau cần số có vết tỳ trượt, cà trượt làm mòn xước, móp méo, gãy kim loại, kích thước 61cm x 12cm, vết có chiều từ sau về trước, chệch từ phải sang trái, bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng cao su, chất màu trắng dạng kim loại, vết cao cách mặt đất 17cm - 31cm, vết làm móp méo hộp xích.

+ Mặt trước, ngoài tay nắm bên phải, ốp sắt giá đỡ chân trước bên phải có vết cà trượt làm mòn xước nhựa, kim loại, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt vết bám dính chất màu trắng dạng bột đá.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 36G1-448.02, màu đen:

+ Mặt và má phải lớp trước tương ứng hàng chữ “NR53” có vết cà trượt làm mòn cao su, kích thước 11cm x 3cm, vết có chiều từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến, bề mặt vết bám dính chất màu nâu dạng han rỉ.

+ Cánh yếm bên phải vỡ rời khỏi xe, ốp cao su giá đỡ chân trước bên phải tụt rời khỏi xe. Mặt trước ngoài phần dưới cánh yếm bên phải, bàn phanh, cột sắt giá đỡ chân trước bên phải có vết cà trượt làm mòn, xước, nứt vỡ nhựa, mòn xước cong vênh kim loại, kích thước 43cm x 12cm, vết có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, bề mặt vết bám dính chất màu nâu dạng han rỉ, vết cao cách mặt đất 21cm - 33cm, vết làm cong vênh bàn phanh, giá đỡ chân trước.

+ Mặt trước trên chắn bùn trước, mặt nạ có vết tỳ trượt, kích thước 63cm x 26cm, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt vết in đường song song dạng vân vải, vết cao cách mặt đất 50cm - 88cm.

+ Mặt ngoài dưới giá đỡ chân trước bên trái có vết cà trượt làm mòn rách cao su, mòn xước kim loại, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt vết bám dính chất màu trắng dạng bột đá.

+ Mặt trước ốp nhựa bên phải đầu xe, mặt ngoài tay nắm phải, cột sắt giá đỡ chân trước bên phải, mặt ngoài ống bô, bên phải tay nâng có vết cà trượt làm mòn xước nhựa, kim loại, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá.

- Kết luận:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt và má phải lớp trước tương ứng hàng chữ “NR53” xe mô tô BKS 36G1-448.02 với mặt sau trên giá đỡ chân trước bên trái, phần trước cần đi số xe mô tô BKS 36H1-0995.

+ Tại thời điểm va chạm, xe mô tô BKS 36H1-0995 chuyển động cùng chiều, từ phải qua trái so với chuyển động của xe mô tô BKS 36G1-448.02.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo chiều từ ngã ba Hồ Vương đi cầu Hối Đào.

+ Không đủ cơ sở xác định vận tốc của các phương tiện ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

* Kết quả khám nghiệm tử thi, các dấu vết, tổn thương trên cơ thể anh Phạm Văn D gồm: Vết xây xước da, sưng nề, bầm tụ máu không rõ hình, không liên tục, kích thước 11cm x 8cm vùng đỉnh cằm thái dương trái, vết có chiều từ dưới lên trên; vết rách da, bầm tím không rõ hình, không liên tục trong diện 7cm x 2,5cm vùng thái dương trái, vành tai trái, vết có chiều từ trước về sau, bờ mép vết rách nham nhở; vết xây xước da không rõ hình, kích thước 12cm x 3cm mặt sau vai trái, vết có chiều từ trên xuống dưới; vết xây xước da không rõ hình kích thước 10cm x 8cm vùng hông trái, vết có chiều từ trên xuống dưới, từ trái sang phải; vết xây xước da, bầm tím không rõ hình, kích thước 7cm x 5cm mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái, vết có chiều từ trên xuống dưới; vết xây xước da, bầm tím không rõ hình, không liên tục, kích thước 6cm x 3cm mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái, vết có chiều từ dưới lên trên; vết xây xước da, bầm tím không rõ hình, không liên tục, kích thước 5cm x 2cm mặt sau trong 1/3 giữa cẳng chân trái, vết có chiều từ sau về trước; vết xây xước da không liên tục, không rõ hình kích thước 3cm x 2cm gót chân trái, vết có chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới; vết xây xước da, bầm tím không rõ hình, không liên tục, kích thước 30cm x 8cm mặt sau 1/3 dưới đùi trái đến 1/3 trên cẳng chân trái, vết có chiều từ sau về trước, từ phải sang trái.

- Mở tử thi: Tổ chức dưới da đầu vùng thái dương trái, đỉnh, cằm tụ ngấm máu. Cơ thái dương trái tụ ngấm máu. Cơ thái dương phải không có tổn thương. Xương hộp sọ vùng thái dương trái, cằm bị vỡ lún. Mở hộp sọ: Màng cứng không bị rách. Xuất huyết khoang dưới nhện bán cầu đại não hai bên. Não thất bên chứa dịch máu.

Tại Kết luận giám định số 2998/KLGĐTT-PC09 ngày 14/8/2024, Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết là do chấn thương sọ não.

Ngày 02/8/2024, Cơ quan CSĐT ban hành Quyết định số 332/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kỹ thuật số, điện tử đối với đoạn vi deo clip ghi lại hình ảnh thời điểm xảy ra tai nạn. Tại Kết luận số 3126/KL-KTHS ngày 27/8/2024, Phòng KTHS kết luận:

- Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp video của 01 (một) USB gửi giám định.

- Hai phương tiện di chuyển cùng chiều, sau đó xe phía trước chuyển hướng sang bên trái.

- Không xác định được tốc độ, điểm va chạm, phần đường xảy ra va chạm của hai phương tiện.

Tại Kết luận số 5744/KL-KTHS ngày 02/8/2024, Viện KHHS Bộ Công an kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của nạn nhân Phạm Văn D có tìm thấy ethanol (cồn), nồng độ ethanol là 113mg/100ml máu.

Tại Kết luận số 5757/KL-KTHS ngày 13/8/2024, Viện KHHS Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Phạm Văn D gửi giám định.

Ngày 15/8/2024, Cơ quan CSĐT đã có Công văn số 352/CV-CSĐT đề nghị Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa phối hợp xác minh thông tin Giấy phép lái xe mô tô đối với Thịnh Văn Ch. Tại Văn bản số 5090/SGTVT-QLPT&NL, Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa trả lời: Không tìm thấy thông tin giấy phép lái xe của Thịnh Văn Ch.

Ngày 19/9/2024, Cơ quan CSĐT đã ban hành các Quyết định số 426 và 427/QĐ-ĐTTH trưng cầu Trung tâm pháp y Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Thịnh Văn Ch và anh Trần Văn Th do bị tai nạn giao thông gây ra. Tuy nhiên, Ch và anh Th đều từ chối việc giám định thương tích.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn Thịnh Văn Ch đã tác động gia đình đến thăm hỏi, động viên và tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Phạm Văn D số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) là chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Bồi thường cho anh Trần Văn Th số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) chi phí điều trị thương tích và tiền công lao động do phải nghỉ điều trị thương tích. Anh Th và đại diện gia đình anh D không yêu cầu Ch phải bồi thường gì thêm, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 36G1-448.02 là tài sản của Thịnh Văn Ch sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Do bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, anh Th và đại diện gia đình anh D không có yêu cầu gì thêm nên ngày 24/9/2024 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Ch.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, BKS 36H1-0995 là tài sản của gia đình anh Phạm Văn D bị hư hỏng nhẹ, gia đình anh D không yêu cầu Chung phải bồi thường nên ngày 24/9/2024 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho đại diện gia đình anh D.

Bản cáo trạng số: 45/CT-VKSNS ngày 12/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố bị cáo Thịnh Văn Ch về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay, Thịnh Văn Ch khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện VKSND huyện Nga Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 65 BLHS, tuyên bố bị cáo Thịnh Văn Ch

phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; không áp dụng hình phạt bổ s đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự và đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; Lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để tiếp tục chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, khám nghiệm phương tiện, các Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 26/7/2024, tại Kml2 + 800 tỉnh lộ 524, đoạn thuộc thôn 7, xã Nga Liên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Thịnh Văn Ch không có giấy phép lái xe theo quy định, đã sử dụng rượu bia, có nồng độ cồn với định lượng ethanol trong máu là 80,9mg/dL (*tám mươi phẩy chín milligam trên một trăm mililit máu*) nhưng vẫn điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường của mình, không chú ý quan sát, vượt xe tại nơi có đường giao nhau, dẫn đến phần phía trước bánh xe mô tô BKS 36G1-448.02 do Ch điều khiển đã va chạm vào mặt sau trên giá đỡ chân trước bên trái, phần trước cản đi số xe mô tô BKS 36H1-0995 do anh Phạm Văn D điều khiển phía trước cùng chiều đang chuẩn bị chuyển hướng làm anh D bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Hành vi của Thịnh Văn Ch đã vi phạm quy định tại khoản 1, 2 Điều 9 và điểm đ khoản 6 Điều 14 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 và khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của VKSND huyện Nga Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định; điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định nên không làm chủ được phương tiện, vượt xe khi không đảm bảo an toàn, dễ xảy ra tai nạn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác và đến cả bản thân bị cáo, đồng thời gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân

dân khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo gây ra.

[3]. Về Nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự và được người đại diện hợp pháp xin giảm nhẹ TNHS. Ngoài ra, chính quyền địa phương xác nhận bị cáo là lao động chính của gia đình, luôn tham gia các hoạt động thiện nguyện cùng các tổ chức, đoàn thể luôn được mọi người yêu mến. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

[4]. Về trách nhiệm hình sự:

* Thịnh Văn Ch có nhân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, không phải chịu tình tiết tăng nặng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS. Bản thân bị cáo cũng bị đa chấn thương, với bệnh chính là gãy thân xương quay; máu tụ ngoài màng cứng bán cầu phải kèm theo vỡ xương sọ và xương mặt, tổn thương nội sọ, hiện nay sức khỏe vẫn chưa bình phục và đang phải nhờ sự trợ giúp của người thân chăm sóc trong sinh hoạt hằng ngày. Mặt khác, trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại là điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi cơ thể đã có nồng độ cồn trong máu. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt, đồng thời thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật.

* Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 của BLHS đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, việc thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện nên miễn xét.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Bị cáo Thịnh Văn Ch phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 của BLHS.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Thịnh Văn Ch phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Thịnh Văn Ch 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (*Năm*) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thịnh Văn Ch cho UBND xã Nga H, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* **Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thịnh Văn Ch phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn thời 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- **Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;**
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn